

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST

Ngày 31/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa pH toà: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Tao
2. Bà Trần Thị Bích Liên

- Thư ký pH toà: Ông Đỗ Hoàng Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia pH toà: Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Th;** sinh năm 1999, tại tỉnh Long An; Đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Thế B và bà Đinh Thị Chung Th; Vợ, con: không;

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 08/11/2017, Công an xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000đ. Chưa nộp tiền phạt.

Ngày 16/4/2019, Công an xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền 750.000đ. Chưa nộp tiền phạt.

Nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/9/2020 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991

Đăng ký HKTT: ấp, xã Bình Phục Nhất, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang (có mặt);

Người có nghĩa vụ liên quan: anh Anh Nguyễn Hữu L

Đăng ký HKTT: khóm, thị trấn Mỹ Tho, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/9/2020, Nguyễn Minh Th và A H đang ăn cơm tại Khu công nghiệp Long Hậu thì Nguyễn Hữu L điện thoại nhờ Th mua dùm cơm mang đến khách sạn Gia Minh, số 821/2 đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè cho L và bạn của L đang thuê ở tại phòng 202 và 302 của khách sạn (L và bạn gái tên M chưa xác định được nhân thân lai lịch ở phòng 302, H và C chưa xác định được nhân thân lai lịch ở phòng 202). Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Th và A H mang cơm đến phòng 202 thì L xuống ăn cơm cùng H và C, còn M vẫn ở phòng 302. Khoảng 18 giờ ngày 05/9/2020, Th sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki của A H để đi đón bạn gái tên Ng (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến phòng 202. Đến khoảng 02 giờ ngày 06/9/2020 khi Th đi xuống tầng hầm của khách sạn để lấy xe mô tô đi mua thức ăn thì thấy chị Nguyễn Thị Thu H (quản lý của khách sạn) đang mở yên xe mô tô biển số 63B4-555.71 để bỏ ví da vào trong cốp, khi Th đi mua thức ăn về thì thấy yên xe mô tô của chị H không khóa, phần yên xe phía sau bị độn lên cao khoảng 5cm. Lúc này Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đến khoảng 3 giờ 30 phút cùng ngày, Th đi xuống mở yên xe của chị H lục tìm tài sản và lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo E5 màu đen và 01 ví da bên trong có nhiều giấy tờ và tiền mệnh giá 500.000đ và 200.000đ. Th lấy trộm hết tiền và giấy tờ bỏ vào túi quần đang mặc, để lại ví da trên бага của xe rồi ấn khóa yên xe lại. Th đi lên phòng 202, vào nhà vệ sinh đếm được 14.000.000đ, Th gọi điện cho L xuống phòng 202 đưa cho L 1.000.000đ để trả tiền khách sạn và cho Ng mượn 1.000.000đ. Th ngủ lại phòng 202 đến 05 giờ cùng ngày thức dậy đưa cho H 200.000đ để tiêu xài, sau đó đi đến cửa hàng điện thoại di động Gia Bảo số 41/2 đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè gặp và trả cho anh Nguyễn Hoàng V chủ cửa hàng điện thoại 700.000đ tiền mà Th và Lộc đã cầm cố chiếc điện thoại Vivo của L trước đó, đồng thời Th mua của anh V 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng với giá 1.800.000đ. Th đưa chiếc điện Vivo quay lại khách sạn Gia Minh trả cho L rồi đi bộ lên cầu Hiệp Phước đón xe Grab về nhà ở Long An. Th cất chiếc điện thoại Oppo E5 ở nhà. Trong lúc chờ xe Th đã rút toàn bộ giấy tờ của chị H xuống khu vực đầu cầu Hiệp Phước, trước số nhà 533 đường Nguyễn Văn Tạo

Khi phát hiện bị mất trộm tài sản, chị Hà kiểm tra lại Camera ghi hình thì phát hiện người thanh niên có đặc điểm nhận dạng giống như Th đang thuê phòng 202 đã lấy trộm tài sản của mình. Do đó khoảng 08 giờ 30 phút ngày 06/9/2020 khi Th quay lại khách sạn thì chị Hà yêu cầu Thông, Lộc, H và nhóm bạn của Th xuống quây lể tân nói chuyện, Th thừa nhận đã lấy trộm tài sản của chị Hà để trong cốp xe. Do đã sử dụng hết số tiền trộm cắp nên Th năn nỉ chị H không trình báo Công an, hứa trong 7 đến 10 ngày sẽ trả lại 14.000.000đ và Th nhờ A H cầm cố lại chiếc xe máy Suzuki không gắn biển số của A H cho chị Hà để làm tin nên chị H đồng ý. Sau khi chị à và A H làm giấy tờ cầm cố thì Th dẫn chị H đến khu vực đã rút giấy tờ, tại đây chị H

đã tìm lại được toàn bộ giấy tờ của mình. Sau đó Th và A H đến khách sạn Thanh Bình thuộc xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc thuê phòng ở. Do không còn tiền nên Th về nhà lấy điện thoại Oppo E5 cầm cố cho một người bạn tên T (không xác định được nhân thân lai lịch) 1.000.000đ để trả tiền khách sạn và tiêu xài. Đến 11 giờ ngày 11/9/2020, do Th vẫn không trả tiền nên chị H làm đơn trình báo Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản 14 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nhà Bè, kết luận:

“Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng trị giá 950.000đ”

Về dân sự: anh Nguyễn Hữu Lộc đã tự nguyện trả lại cho chị Hà số tiền 700.000đ (số tiền Th sử dụng chuộc điện thoại cho Lộc). Chị Hà yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh Th bồi thường tiếp 14.250.000đ

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKSNB ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội *“Trộm cắp tài sản”* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại pH tòa, Kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H 14.250.000đ

Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mà không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 06/9/2020, tại bãi xe khách sạn Gia Minh, số 821/2 đường Nguyễn Văn Tạo, ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Minh Th có hành vi lén lút lấy trộm tài sản trong cốp xe mô tô của chị Nguyễn Thị Thu H. Tài sản bị cáo lấy trộm gồm một chiếc điện thoại di động hiệu Oppo E5 trị giá 950.000đ và số tiền 14.000.000đ. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 14.950.000 (*mười bốn triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Th đã phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*. Vì vậy, Cáo trạng số 68/CT-VKSNB ngày 20/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè,

Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính 02 lần. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì có thái độ khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Nguyễn Hữu L đã tự nguyện trả lại cho chị H 700.000đ. Số tiền còn lại bị cáo Th chưa trả và cũng chưa bồi thường nên chị H yêu cầu bị cáo Th phải trả và bồi thường 14.250.000đ. Xét yêu cầu của người bị hại là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần buộc bị cáo phải bồi thường và trả lại số tiền chiếm đoạt 14.250.000đ theo yêu cầu của người bị hại.

Đối với anh Nguyễn Hữu Lộc và anh A H là những người được Th đưa tiền, anh Nguyễn Hoàng V là người cho Th chuộc lại điện thoại và bán cho Th chiếc điện thoại Iphone 6. Tuy nhiên, cả anh Vương, anh H, anh Lộc đều không biết số tiền mà Th sử dụng vào những việc này là do Th phạm tội mà có nên không phạm tội.

Đối với Ngân, Tý và Trường. Do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[5] Bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải bồi thường và trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 14.250.000đ (*mười bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 712.500 đồng (bảy trăm mười hai nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Phạm Thị Thúy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA

Phạm Kim Tuyền Trần Thị Bích Liên

Phạm Thị Thúy

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH TÒA**

Phạm Thị Thúy